

Số: /NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng năm 2022

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ TÁM**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND, ngày tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra số /BC-KTNS ngày tháng năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên (sau đây gọi tắt là Chương trình); là căn cứ để các cấp, các ngành và các đơn vị liên quan lập kế hoạch trung hạn, hằng năm và thực hiện hỗ trợ các nội dung thuộc Chương trình từ nguồn ngân sách nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị liên quan sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình (sau đây gọi tắt là các Sở, ban, ngành, địa phương).

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm nguồn ngân sách nhà nước của Chương trình.

Điều 3. Nguyên tắc phân bổ vốn

1. Tuân thủ quy định của Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững, bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND cấp huyện và cấp xã; đảm bảo việc lồng ghép hiệu quả các nguồn vốn giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia để phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ của Chương trình và mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và các Nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Ưu tiên hỗ trợ cho các xã, các huyện chưa đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt dưới 15 tiêu chí; các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí nông thôn mới đã đạt chuẩn nhưng mức đạt chuẩn của một số chỉ tiêu còn chưa cao để nâng cao chất lượng các tiêu chí và bảo đảm bền vững.

4. Chủ động cân đối nguồn vốn đối ứng từ ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện mục tiêu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025.

5. Phân bổ nguồn vốn của Chương trình và vốn đối ứng từ ngân sách địa phương bảo đảm công khai, minh bạch, không dàn trải, tránh trùng lặp về phạm vi đối tượng và không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

Điều 4. Tiêu chí, hệ số phân bổ nguồn vốn ngân sách trung ương

1. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương

a) Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn ngân sách trung ương năm 2021 chuyển

sang thực hiện năm 2022: Tiêu chí, hệ số, căn cứ tính điểm phân bổ vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình (căn cứ số xã tính đến hết năm 2021) theo đối tượng xã như sau:

- Xã đặc biệt khó khăn: Hệ số 4,0.
- Các xã đạt từ 15 tiêu chí trở lên: Hệ số 1,3.
- Các xã còn lại, không thuộc đối tượng ưu tiên nêu trên (bao gồm cả các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, để tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí và đạt chuẩn bền vững): Hệ số 1,0.

b) Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn ngân sách trung ương trong giai đoạn 2022-2025

- Tiêu chí, hệ số phân bổ theo đối tượng xã:
 - + Xã đạt dưới 15 tiêu chí: Hệ số 5,0.
 - + Xã đạt từ 15 đến 18 tiêu chí: Hệ số 3,0.
 - + Xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: Hệ số 1,0.
- Tiêu chí, hệ số phân bổ theo đối tượng huyện: Căn cứ mục tiêu và Kế hoạch của tỉnh, hỗ trợ tối đa không quá 02 huyện chưa đạt chuẩn (*không bao gồm các huyện nghèo đã được phê duyệt tại Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ*) để tập trung hoàn thành các tiêu chí huyện nông thôn mới và phấn đấu đạt chuẩn giai đoạn 2021-2025 (*huyện Điện Biên*): Hệ số phân bổ 20,0.

c) Phân bổ cho các nội dung khác

Phân bổ cho các nội dung khác: phân bổ vốn thực hiện các chương trình chuyên đề thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (*bao gồm: Chương trình mỗi xã một sản phẩm; Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới; Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới; Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới; Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh; Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới*); hỗ trợ thực hiện Chương trình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025; hỗ trợ thực hiện đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025: tối đa 10% vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương.

2. Phương án phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương

Hàng năm, căn cứ vào hướng dẫn thực hiện các nội dung thành phần của Chương trình, UBND tỉnh xây dựng phương án phân bổ cụ thể cho các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và cấp huyện, các xã để triển khai hiệu quả nguồn vốn được giao và hoàn thành các mục tiêu theo thứ tự ưu tiên được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 của Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 5. Quy định vốn đối ứng ngân sách địa phương

Hàng năm ngân sách địa phương (tỉnh, huyện, xã) đối ứng tối thiểu bằng tổng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình cho tỉnh (tỷ lệ đối ứng tối thiểu 5%). Giao UBND tỉnh cân đối nguồn lực, xây dựng phương án đối ứng của các cấp ngân sách trong kế hoạch 05 năm và hàng năm nhằm đảm bảo tỷ lệ đối ứng của ngân sách địa phương theo quy định.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Khóa XV, Kỳ họp thứ Tám thông qua ngày tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày tháng 7 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính;
- TT. Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu QH tỉnh, ĐB HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ, CV Văn phòng HĐND tỉnh;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương